UBND TỈNH KON TUM
CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP ĐĂK GLEI
Số 24 /BC - CTy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độ lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Glei, ngày 26 tháng 02 năm 2024

Mẫu số 02

BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU NGOẠI BẢNG HỢP NHẤT NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

D: số dư của khoản mục *P: số phát sinh trong kỳ báo cáo năm 2023*

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay/ Số cuối kỳ	Năm trước/ Số đầu kỳ
1. Nợ phải thu khó đòi		D (đồng)	**1.611.515.968**	**1.075.809.169**
a) Nợ phải thu khó đòi phát sinh trong năm			535.706.799	
b) Nợ phải thu khó đòi đã xử lý trong năm		P (đồng)		
2. Vay và nợ ngắn hạn trong nước		D (đồng)		
a) Vay ngắn hạn các tổ chức tín dụng		D (đồng)		
b) Các khoản vay và nợ ngắn hạn còn lại		D (đồng)		
3. Vay và nợ ngắn hạn nước ngoài		D (đồng)		
a) Vay ngắn hạn các tổ chức tín dụng		D (đồng)		
b) Các khoản vay và nợ ngắn hạn khác còn lại		D (đồng)		
4. Vay và nợ dài hạn trong nước		D (đồng)		
a) Vay dài hạn các NHTM, TCTD		D (đồng)		
b) Phát hành trái phiếu (không bao gồm trái phiếu chuyển đổi)		D (đồng)		
c) Thuế tài chính dài hạn trong nước		D (đồng)		
d) Các khoản vay dài hạn trong nước khác		D (đồng)		
5. Vay và nợ dài hạn nước ngoài		D (đồng)		
a) Vay lại vốn ODA của Chính phủ		D (đồng)		
b) Vay nước ngoài được Chính phủ bảo lãnh		D (đồng)		
c) Vay nước ngoài theo hình thức tự vay, tự trả		D (đồng)		
d) Phát hành trái phiếu (không bao gồm trái phiếu chuyển đổi)		D (đồng)		
e) Các khoản vay nước ngoài còn lại		D (đồng)		
6. Vốn điều lệ		D (đồng)	**21.103.000.000**	**21.103.000.000**
7. Thuế và các khoản phát sinh còn phải nộp NSNN năm trước chuyển sang			**(2.992.981)**	**116.122.661**
8. Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN		P (đồng)	**306.869.905**	**181.160.728**
a) Nộp NSNN từ hoạt động kinh doanh nội địa		P (đồng)	306.869.905	181.160.728
b) Nộp NSNN từ hoạt động kinh doanh XNK		P (đồng)		
c) Lợi nhuận/ cổ tức phát sinh phải nộp NSNN		P (đồng)		
9. Thuế và các khoản phát sinh đã nộp NSNN		P (đồng)	**141.956.118**	**300.276.370**
- Trong đó: lợi nhuận/cổ tức đã nộp NSNN		P (đồng)		
10. Thuế và các khoản còn phải nộp NSNN chuyển năm sau		D (đồng)	**161.920.806**	**(2.992.981)**

Đăk Glei, ngày 26 tháng 02 năm 2024

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei

S.Đ.K.K.D: 6100139119 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP ĐĂK GLEI - H. ĐĂK GLEI

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Duy Hoàn